

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 227/2018/HS-ST
Ngày: 14-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Nhung

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn T, sinh năm 1987 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T và bà: Phạm Thị H; có vợ và 03 con; tiền án; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 11-5-2018 theo lệnh của Công an huyện Hưng Hà tỉnh Thái Bình trong một vụ án khác; có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Huy C, sinh năm 1989 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Kinh M và bà: Đỗ Thị C; tiền án; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 03-5-2018 theo lệnh của Công an huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình trong một vụ án khác; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1971, nơi cư trú: số A đường T, tổ B, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn L, sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ C, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây Vũ Văn T có thời gian buôn bán tại chợ đêm P, xã M, thành phố N nên biết được việc trông giữ xe của khu chợ có nhiều sơ hở nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 10-5-2018 T một mình mang theo vạm phá khóa đi bộ vào trong khu vực bãi gửi xe chợ đêm P, phát hiện có một chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu biển kiểm soát H của bà Trần Thị N, sinh năm 1967, nơi cư trú: số M đường L, phường L, thành phố N gửi tại bãi giữ xe do anh Nguyễn Anh T có trách nhiệm quản lý. Quan sát xe này không khóa cổ, không khóa càng và không có người trông coi, T tiến lại gần chiếc xe, lấy vạm phá khóa trong túi quần phá được ổ khóa điện của xe biển kiểm soát H rồi điều khiển xe về nhà nghỉ T, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định cất giấu. T chụp ảnh xe mô tô vừa trộm cắp được và đăng bán trên trang facebook “Hội mua bán xe mô tô cũ mới T” với nội dung “Có chiếc Dream Việt không giấy tờ cần bán”. Ngay sau đó, có một người nhắn tin hỏi mua xe. Sau khi thỏa thuận, T đồng ý bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát H cho người này với giá 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn đồng) rồi trao đổi số điện thoại cho nhau và hẹn gặp giao dịch tại khu vực chợ M huyện H, tỉnh Thái Bình. Khoảng 07 giờ cùng ngày, T điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát H đến điểm hẹn thì bị lực lượng Công an huyện Hưng Hà tỉnh Thái Bình thấy có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra và đưa về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà tỉnh Thái Bình, Vũ Văn T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 30-4-2018 tại thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Hưng Hà tỉnh Thái Bình đã ra quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Vũ Văn T về tội trộm cắp tài sản. Hiện Vũ Văn T đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã thu giữ của T chiếc xe mô tô biển kiểm soát H và chuyển lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Nam Định. Đối với chiếc vạm phá khóa mà Vũ Văn T đã sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang tạm giữ vì cũng là vật chứng của vụ án xảy ra tại Thái Bình ngày 30-4-2018.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 24-5-2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: chiếc xe mô tô biển kiểm soát H có giá trị là 13.000.000 (mười ba triệu) đồng. Sau khi định giá, Cơ quan cảnh sát

điều tra, công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc xe cho bị hại là anh Nguyễn Văn T. Anh T đã nhận lại xe và trả lại cho bà N là chủ sở hữu của xe. Anh T và bà N không có đề nghị gì.

Quá trình điều tra, Vũ Văn T còn khai nhận: Vào rạng sáng ngày 28-4-2018, T cùng C thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát H3 tại khu vực chợ đêm P, xã Mỹ Xá, thành phố N. Cụ thể như sau:

Phạm Huy C và Vũ Văn T có mối quan hệ bạn bè, do thiếu tiền tiêu xài nên T và C cùng nhau đến khu vực X - Thái Bình mua vạm phá khóa để hoạt động trộm cắp xe mô tô. Khoảng 03 giờ sáng ngày 28-4-2018, Vũ Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát H2 chở C đi đến khu vực chợ đêm P xã M thành phố N. T dừng lại ở trước cổng chợ và nói với C “Trong này có xe đấy, vào xem tình hình thế nào rồi lấy”. T cảnh giới ngoài cổng chợ, C đi bộ một mình vào bãi gửi xe của chợ quan sát phát hiện một chiếc xe mô tô Wave alpha màu đen biển kiểm soát H3 của chị Nguyễn Thị S, sinh năm M, nơi cư trú xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam gửi lại bãi trông giữ xe do anh Nguyễn Anh T quản lý; xe không có ai trông coi, không khóa cổ, không khóa càng. C đi đến lấy vạm phá khóa mang sẵn mở được ổ khóa điện của xe rồi nhanh chóng nổ máy tẩu thoát. Thấy C đã trộm cắp được xe T điều khiển xe đi theo. Khi về đến thôn M xã V huyện V tỉnh Thái Bình, C dừng xe ở ven đường rồi tháo gương chiếu hậu và chiếc biển kiểm soát H3 của xe ra vứt ở đồng rác bên đường và dùng vạm phá khóa để mở cốp xe nhưng không phát hiện tài sản gì khác. C giao xe mô tô vừa trộm cắp được cho T tìm nơi tiêu thụ, còn C lấy xe mô tô biển kiểm soát H2 của Tâm đi về. Sáng cùng ngày, sau khi rao bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát H4 qua Facebook, T bán chiếc xe này cho anh Lê Văn L được số tiền 3.100.000 (ba triệu một trăm nghìn) đồng tại phà S (giữa huyện V tỉnh Thái Bình với huyện X tỉnh Nam Định). Khi bán xe cho anh L, T nói đây là xe chờ hàng của gia đình, bị mất giấy tờ và rơi biển xe nên anh L đã tin tưởng và đồng ý mua. Số tiền có được từ việc bán xe, T chia cho C 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, còn lại 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng, T sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi mất xe, anh Nguyễn Anh T đã có đơn trình báo cơ quan Công an. Quá trình điều tra, anh Lê Văn L tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô biển kiểm soát H3 là vật chứng của vụ án cho cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định và yêu cầu T trả lại cho anh số tiền là 3.100.000 (ba triệu một trăm nghìn) đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 28-5-2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: chiếc xe mô tô biển kiểm soát H3 có giá trị là 7.000.000 (bảy triệu) đồng. Sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc xe cho người bị hại là anh Nguyễn Anh T. Anh T đã nhận lại xe và trả lại cho bà Nguyễn Thị S, là chủ sở hữu của xe. Anh T, bà S không có đề nghị gì.

Đối với chiếc vạm phá khóa mà Phạm Huy C dùng để phá khóa xe mô tô biển kiểm soát H4, C không nhớ rõ để đâu; chiếc gương chiếu hậu và chiếc biển kiểm soát H4 C vất ở đồng rác bên đường nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát H5 mà T sử dụng để chở C sang thành phố N hoạt động trộm cắp xe mô tô đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tỉnh Thái Bình tạm giữ vì cũng là vật chứng của vụ án xảy ra tại Thái Bình ngày 29-4-2018.

Hiện tại Phạm Huy C đang bị cơ quan Cảnh sát điều tra công an Huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình khởi tố tạm giam để điều tra trong một vụ án trộm cắp tài sản khác. Trong quá trình điều tra C đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên

Bản Cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 11-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Vũ Văn T và Phạm Huy C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Văn T và bị cáo Phạm Huy C khai: Khoảng 03 giờ ngày 28-4-2018, các bị cáo dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe mô tô Wave alpha biển kiểm soát H4 tại bãi giữ xe chợ đêm P; ngoài ra, bị cáo Vũ Văn T khai: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 10-5-2018, bị cáo dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát H tại bãi giữ xe chợ đêm P.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn L khai: Do tin tưởng bị cáo T nói chiếc xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát H2 là xe của bị cáo bị mất giấy tờ nên anh đã mua để sử dụng, sau đó đã nộp cho Cơ quan điều tra. Tại phiên tòa, anh biết điều kiện gia đình bị cáo khó khăn, không có điều kiện bồi thường nên anh không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.100.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn T và Phạm Huy C theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Tâm; tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Huy C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; không giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T và Phạm Huy C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lợi dụng đêm tối và sự sơ hở của người có trách nhiệm trông giữ xe tại bãi giữ xe chợ đêm P, khoảng 03 giờ ngày 28-4-2018, các bị cáo Vũ Văn T và bị cáo Phạm Huy C đã dùng vạm phá khóa chiếm đoạt chiếc xe mô tô Wave alpha biển kiểm soát H4; khoảng 03 giờ 30 phút ngày 10-5-2018, bị cáo Vũ Văn T dùng vạm phá khóa chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát H. Như vậy, Vũ Văn T và Phạm Huy C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô, ngoài ra Vũ Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô. Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 24-5-2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: chiếc xe mô tô biển kiểm soát H có trị giá là 13.000.000 (mười ba triệu đồng); chiếc xe mô tô biển kiểm soát H3 có giá trị là 7.000.000 (bảy triệu) đồng. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo hộ. Do đó, các bị cáo Vũ Văn T và Phạm Huy C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật; gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Dream nên là đồng phạm, trong đó các bị cáo đều là người thực hành, có vai trò ngang nhau khi thực hiện hành vi phạm tội. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản mỗi lần chiếm đoạt trên 2.000.000 (hai triệu) đồng; do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với các bị cáo, trong đó bị cáo Tâm phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Chúc là tương xứng với vai trò, tính chất,

mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại là anh Nguyễn Anh T là người trông giữ xe và các chủ xe đã nhận lại 02 chiếc xe mô tô và không yêu cầu các bị cáo bồi thường; tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn L không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.100.000 đồng anh đã đưa cho Vũ Văn T để mua xe nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc vạm phá khóa là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội ngày 28-4-2018, chiếc gương chiếu hậu và chiếc biển kiểm soát xe mô tô H3 không thu hồi được nên không đặt ra giải quyết. Chiếc vạm phá khóa do Tâm sử dụng ngày 10-5-2018 và chiếc xe mô tô biển kiểm soát H1 T sử dụng chữ C đi trộm cắp tài sản được xem xét xử lý trong các vụ án xảy ra tại tỉnh Thái Bình nên không giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T và Phạm Huy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo T:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn T và Phạm Huy C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Phạm Huy C 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là anh Phạm Anh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Người TGTT;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định ;
- Công an tp. Nam Định ;
- Chi cục THADS tp. Nam Định ;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diện